

Số: 19/2021/QĐHG-HNGĐ

Bắc Tân Uyên, ngày 13 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Su khi nghiên cứu hồ sơ hôn nhân gia đình được hòa giải tại Tòa án thụ lý số 24/2021/TLHG-HNGĐ ngày 29 tháng 3 năm 2021 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” giữa các bên tham gia hòa giải:

- Bà Đặng Thị Mỹ L, sinh năm 1988; thường trú: Khu phố S1, phường M, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận.

- Ông Dương Lay S, sinh năm 1979; thường trú: phường B1, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Tạm trú: Xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 15/4/2021 là phù hợp các điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án, cụ thể như Su:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Lay S và bà Đặng Thị Mỹ L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Dương Trọng N, sinh ngày 13/10/2011 cho bà Đặng Thị Ngọc L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Dương Lay S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 (Một triệu) đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Su ly hôn, ông Dương Lay S và bà Đặng Thị Mỹ L có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở ông, bà thực hiện quyền này. Trường hợp ông S lạm dụng việc đi lại, thăm nom con gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì bà L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông S theo quy định của pháp luật. Vì quyền lợi hợp pháp của

con, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Các bên tham gia hòa giải không phải chịu lệ phí Tòa án.

3. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

4. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu mức lãi suất theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bắc Tân Uyên;
- CCTHADS huyện Bắc Tân Uyên;
- UBND phường B1, Quận G,
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thanh